

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Cung cấp và lắp đặt thiết bị may công nghiệp – lô số 1.

Tên dự án: Đầu tư chiều sâu thiết bị, công nghệ ngành may - đợt 3 năm 2025

Địa điểm: Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ.

Phạm vi công việc gồm: cung cấp thiết bị, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo dưỡng.

- Thời gian thực hiện gói thầu:

+ Thời gian thực hiện gói thầu: ≤ 30 ngày, thời gian cung cấp của từng loại thiết bị thể hiện chi tiết trong Mẫu số 01A Chương IV.

+ Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu hoàn thành bàn giao toàn bộ thiết bị của hợp đồng.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

2.1 Máy mổ túi điện tử

- Loại máy: tiêu chuẩn
- Loại nắp: hình chữ nhật
- Tốc độ: tối đa: 3.000 mũi/phút (1000 ~ 3000 mũi/phút)
- Loại đường viền: Đường viền đôi song song, đường viền đơn song song (có/không có nắp)
- Chiều dài mũi: tiêu chuẩn 2,5 mm (2.0 ~ 3.4 mm)
- Phương pháp điều chỉnh cắt góc bằng dao: điều chỉnh cơ khí
- Số lượng mẫu may độc lập: 99 mẫu (999 mẫu khi sử dụng thẻ nhớ CF)
- Số lượng mẫu may theo chu kỳ: 20 mẫu
- Số lượng mẫu may thay thế: 20 mẫu
- Đầu máy: đầu máy 2 kim , mũi may thắt nút
- Hệ thống cấp vải: điều khiển bằng động cơ bước
- Yêu cầu về nguồn điện: 1 pha, 200 ~ 240V/60Hz
- Tiêu thụ điện năng: 350VA
- Khí nén và mức tiêu thụ khí nén: 0.5MPa, 40dm³/phút (ANR)
- Khoảng cách kim: 10 mm: 02 bộ; 12mm: 01 bộ
- Tùy chọn:
- Cây chột giữ sản phẩm: có
- Thiết bị này đưa phần thân quần áo có độ ma sát cao (vải vật liệu) được kẹp theo chiều dọc giữa chân kẹp và miếng đệm: có
- Bộ đánh dấu bổ sung: có
- Bộ đèn đánh dấu: có
- Bộ xếp chồng sản phẩm: bằng thanh kẹp

2.2 Máy đính điểm

- Đường chỉ bấm nút dạng giấu chỉ
- Tự động cắt chỉ
- Điều chỉnh số mũi may tự do
- Bảng điều khiển màn hình cảm ứng LCD
- Tự động nâng chân vịt
- Hệ thống điều khiển điện tử tích hợp sẵn trên máy
- Chức năng tuần hoàn sâu
- Được sử dụng để bấm nút, đính điểm trên các loại trang phục như áo len, cà vạt, áo khoác, lớp lót áo vest, cổ tay áo, quần tay
- Tốc độ may: 600–1300 mũi/phút
- Số lượng chỉ: 1
- Mũi may móc xích đơn
- Thoi suốt: có trang bị
- Định vị kim: có trang bị
- Bộ cắt chỉ: có trang bị
- Điều khiển điện tử: có trang bị
- Phương pháp cấp dầu: trực chính
- Màn hình hiển thị: có trang bị
- Áp suất khí nén: 0.5 MPa
- Công suất động cơ: 0.75 kW
- Nguồn điện vào: 220V – 50Hz
- Số mẫu may lưu trữ: 100

2.3 Bộ cụ li cho máy mổ túi điện tử:

- Khoảng cách kim: 12 mm

2.4 Máy 1 kim móc xích

- Dùng cho vải có độ dày trung bình
- Hệ thống kéo vải: kéo dưới
- Tốc độ may tối đa: 5.500 vòng/phút
- Chiều dài mũi: 1 ~ 4 mm
- Độ cao nâng chân vịt:
- Bảng tay: 5mm

- Bảng gối: 10 mm
- Hành trình kim: 30 mm
- Điều chỉnh độ dài mũi: bằng núm xoay
- Mũi may an toàn: may ngưng tụ/khâu ngược khóa đường may (bằng cần gạt)
- Bôi trơn: tự động
- Cơ chế trải chỉ: có
- Bảo vệ kim di động: có
- Chân vịt ép chỉ đầu chuỗi: có
- Bôi trơn dầu silicon: có
- Motor:
 - ✓ Công suất tiêu thụ: 600W
 - ✓ Cụm định vị kim: bao gồm
 - ✓ Kiểm soát tốc độ: bao gồm
 - ✓ Điều chỉnh vòng quay: bao gồm
 - ✓ Đầu dò dừng kim: bao gồm
 - ✓ Trọng lượng: 7kg

2.5 máy vắt gấu

- Trang bị cơ cấu ép chân vịt có thể điều chỉnh, có thể may nhiều loại vật liệu với độ dày khác nhau.
- Trang bị bàn lùa điều chỉnh được, giúp kiểm soát chuyển động vải đồng bộ, đảm bảo vải được may phẳng, không bị nhăn hoặc giãn
- Tự động hóa: Tự động cắt chỉ bằng khí nén, định vị kim tự động, nâng chân vịt tự động.
- Ứng dụng cho: Đồ thời trang, váy, quần tây, quần dài, Lai ống quần, áo sơ mi, đồ lót, bộ vest, v.v.
- Thông số mũi may : mũi móc xích chỉ đơn
- Tốc độ tối đa: 1800 vòng/phút
- Chiều dài mũi khâu: 3,2mm-8,5mm
- Thiết bị bỏ mũi: Bỏ 1 kim (tỷ lệ 1:1, 2:1)

- Tỷ lệ vi sai: 1,1-1,5

2.6 máy đính nút cơ

- Tốc độ may tối đa: khoảng 1.500 mũi/phút
- Số mũi đính: 8 / 16 / 32 mũi
- Chiều dài bước đẩy ngang: 2.5 – 6.5 mm
- Chiều dài bước đẩy dọc: 0 – 4.5 mm
- Cơ cấu chuyển đổi bật/tắt chức năng chống sờn chỉ: trang bị theo tiêu chuẩn
- Loại chuyển đổi hình dạng mũi may: chuyển đổi bằng cần gạt
- Đường kính nút: Ø10 – 28 mm
- Độ dày nút: 1.8 – 3.5 mm (tùy chọn tối đa ~5 mm)
- Hành trình trụ kim: 48.6 mm
- Độ nâng chân vịt: 9 mm
- Loại mũi may: mũi may móc xích đơn
- Bôi trơn: tra dầu bằng bình dầu
- Trọng lượng đầu máy: ~ 24 kg
- Nguồn điện yêu cầu cho động cơ sử dụng: 1 hoặc 3 pha / 200 W (1/4 HP)
- Hình dạng mũi may: ; 8,16,32 mũi.
- Bộ kẹp nút: Dành cho nút dệt (kích thước nhỏ, mã Z252)

2.7 Máy thừa khuy đầu tròn

- Loại mũi may: 1 kim, móc xích đôi (với dây trang trí)
- Tốc độ may tối đa: 400 – 2.200 mũi/phút
- Chiều dài may :10 – 38 mm (khi dùng bộ cắt chỉ); 10 – 50 mm (khi tháo bộ cắt chỉ móc)
- Độ rộng bước kim: 2.0 – 3.2 mm
- Chiều dài thanh: 0mm, 3 – 15 mm
- Chiều cao bộ kẹp: 13mm (Tối đa 16mm)
- Phương pháp thay đổi dạng mũi may: Bằng cách chọn chương trình may
- Phương pháp cắt khuy: Có thể cắt trước khi may (cut-before), cắt sau khi may (cut-after) hoặc không cắt khuy.
- Hệ thống cấp vải: Cấp vải gián đoạn bằng động cơ bước

- Hệ thống dẫn động dao cắt vải: Dao cắt được dẫn động theo phương thẳng đứng bằng động cơ bước.
- Bôi trơn: bôi trơn tự động
- Khí nén: 0.5 MPa – 6 dm³/phút
- Nguồn điện: 1 pha hoặc 3 pha
- Công suất tiêu thụ: 550 VA

2.8 Máy 1 kim xén điện tử

- Tốc độ tối đa: 4500 mũi/phút
- Hệ thống đẩy: đẩy dưới
- Chiều dài mũi tối đa: 4mm (may thường và lại mũi)
- Hành trình trụ kim: 30,7 mm
- Độ nâng chân vịt:
- Bảng tay: 5,5 mm
- Bảng gạt gối: 10 mm
- Ổ: bôi trơn tự động quay toàn vòng
- Chiều dày lớn nhất của vật liệu có thể cắt: 4mm
- Bôi trơn: tự động
- Lại mũi tự động: trang bị chuẩn theo máy
- Cự li giữa kim và dao: 3,2 mm
- Gạt chỉ: bao gồm
- Nguồn điện: 1 pha 200 ~240 V
- Màn hình vận hành: loại màn hình nhỏ
- Nâng chân vịt tự động: Có